TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MCB** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 42/2024/QĐST-HNGĐ	*MCB, ngày 06 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÓA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MCB, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 160/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc hôn nhân gia đình:

1. Bà Đoàn Thị Ngọc V, sinh năm 1992;

2. Ông Nguyễn Kiển N, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: ấp TP, xã KTT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Ngọc V và ông Nguyễn Kiển N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã KTT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre ngày 21/5/2012. Sau khi kết hôn, thời gian đầu sống hạnh phúc đến tháng 01/2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm với nhau và vợ chồng ly thân với nhau cho đến nay không thể hàn gắn. Nay, vợ chồng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Đoàn Thị Ngọc V và ông Nguyễn Kiển N trình bày có 01 con chung tên Nguyễn Kiển Thanh H, sinh ngày 06/3/2013. Sau khi ly hôn, bà Đoàn Thị Ngọc V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận bà Đoàn Thị Ngọc V không yêu cầu ông Nguyễn Kiển N cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Kiển N được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con

chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đoàn Thị Ngọc V và ông Nguyễn Kiển N trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Xét thấy, bà Đoàn Thị Ngọc V và ông Nguyễn Kiển N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Tòa án không hòa giải đoàn tụ được.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Ngọc V và ông Nguyễn Kiển N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đoàn Thị Ngọc V và ông Nguyễn Kiển N có 01 con chung tên Nguyễn Kiển Thanh H, sinh ngày 06/3/2013. Sau khi ly hôn, bà Đoàn Thị Ngọc V trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung. Ghi nhận bà Đoàn Thị Ngọc V không yêu cầu ông Nguyễn Kiển N cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Kiển N được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đoàn Thị Ngọc V và ông Nguyễn Kiển N trình bày không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí việc hôn nhân gia đình: Bà Đoàn Thị Ngọc V và ông Nguyễn Kiển N phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004646 ngày 27/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- UBND xã KTT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang